

Phẩm 5: DỨT TRỪ CÁC TƯỚNG

Lúc bấy giờ, trong chúng lại có vô lượng trăm ngàn vị A-la-hán, đứng đầu là các Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, Tu-bồ-đề, A-na-luật, A-nâu-lâu-đà, Kiếp-tân-na, Kiều-phạm-ba-đề... đứng dậy, sửa lại y phục, đến trước Đức Thế Tôn, cúi mình cung kính bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con hôm nay xin phát nguyện chân thật lia tất cả vọng tưởng, phá dẹp chúng ma, gồm đủ cả năm tội nghịch và năm thứ dục lạc, đầy đủ tà kiến, lia bỏ chánh kiến, đoạn mạng vô lượng chúng sinh. Hôm nay chúng con sẽ làm cho chúng đều thành Bồ-đề, nhập vào Niết-bàn vô dư.

Lúc này, Đức Thế Tôn im lặng, vô lượng trăm ngàn vị trong hội nghe các Tôn giả nói như thế, đều sinh tâm nghi ngờ: “Vì sao các bậc Trưởng lão ấy lại nói như vậy? Hiện giờ chúng ta đều mờ mịt không thể hiểu nổi. Các vị đó đều là bậc A-la-hán mà còn nói như thế, huống chi là hạng phàm phu.” Tất cả đều ngồi một chỗ không dao động, không thể đứng dậy được, nếu có người đứng thì cũng chẳng thể ngồi, đều nói rằng vì sao các Tôn giả lại nói như thế?

Bấy giờ, Tôn giả A-nan liền vì đại chúng trăm ngàn muôn ức chúng sinh, do năng lực thần thông của Phật nên tự biết tâm mình và biết tâm người khác liền hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Hiện tại, trăm ngàn ức vị trong đại chúng như thế nghe các vị A-la-hán nói những lời vừa rồi, đều sinh tâm nghi ngờ. Kính mong Bồ-tát hãy phân biệt nói rõ nguyên do cho tôi được nghe.

Lúc này, Đức Như Lai vẫn im lặng. Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói với Tôn giả A-nan:

–Đây là Bồ-tát ở địa vị không thoái chuyển, vì thấy nhân duyên của các Đại đức mà nói như vậy:

Tôn giả A-nan nói:

–Kính thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Địa vị không thoái chuyển là Bồ-tát chăng?

–Đúng vậy, địa vị không thoái chuyển là các Đại đức Bồ-tát.

Tôn giả A-nan hỏi:

–Vì sao các Tôn giả lại nói những lời như thế?

Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bảo Tôn giả A-nan:

–Vô minh là mẹ, từ hành sinh ái, rồi ráo diệt hết, trừ hết oán hại. Vọng tưởng điên đảo là cha, xa lia điên đảo, dứt bỏ ái dục, chứng A-la-hán, vững chắc không mất. Dứt sạch những ý tưởng của phàm phu, và ý tưởng của Tăng. Tưởng ấy đã diệt thì tu tập được tất cả các pháp tướng bất hoại, cho đến không chấp vào ý tưởng về Như Lai, tu tập vô sinh, rốt ráo lia hẳn.

Này Tôn giả A-nan! Các Đại đức ấy nói: “Hôm nay chúng con làm thế nào có đầy đủ năm tội nghịch. Vì sao? Vì không còn ý tưởng về đến, đi cho nên gọi là đầy đủ năm tội nghịch.”

Lại nữa, này A-nan! Năm dục là gì? Vì các vị Tỳ-kheo này biết rõ năm dục như mộng, như huyễn, như chùm bọt trên mặt nước, như âm vang của tiếng gọi. Trí tuệ như vậy đầy đủ. Thế nào là trí tuệ đầy đủ? Vì các pháp vốn không thêm không bớt. Thế nào là năm dục? Vì năm dục cũng không thêm không bớt. Vì sao? Vì năm món dục lạc như thế, rốt ráo là vô thể vô tướng, biết như thật rồi tức tướng của năm dục, chứng được trí tuệ. Cho nên gọi là đầy đủ năm món dục lạc. Vì ý nghĩa đó mà các vị Đại đức nói như

vậy, nay con đầy đủ năm dục.

Này Tôn giả A-nan! Thế nào là đầy đủ tà kiến, lìa bỏ chánh kiến? Đối với tất cả các pháp đều chấp thủ vướng mắc thì đó là tà kiến. Tà kiến ấy chính là những ý tưởng hư vọng. Tất cả các pháp đều không nương dựa, cũng không phải là không nương dựa. Ví như hư không chẳng có chốn trở về, cũng không chỗ nương dựa. Vì sao? Vì tất cả các pháp không có thật để chứng đắc, nên nhận thức như vậy, tất cả pháp đều bình đẳng. Dứt trừ các ý tưởng ấy thì đó là chánh kiến. Vì sao? Vì các ý tưởng ấy đều là những ý tưởng ác. Do ý nghĩa đó mà các Đại đức Tỳ-kheo không vướng vào các tướng ấy cũng không vướng vào các tướng ác. Vì sao? Vì dứt sạch hết tất cả tướng. Đó chính là sự giác ngộ của Phật. Đạt được giác ngộ như vậy nhưng cũng không thấy một chút pháp có thể chứng được. A-nan! vì nhân duyên ấy mà các vị Đại đức Tỳ-kheo đã nói rằng xa lìa chánh kiến, đầy đủ tà kiến.

Này A-nan! Vì sao các vị Tỳ-kheo ấy lại nói: “Hôm nay chúng con thật đoạn mạng hàng trăm ngàn chúng sinh”. Lúc các vị trưởng lão nói ra lời ấy, có hàng trăm ngàn muôn ức các vị trời nghe nói như vậy đều liền chứng được pháp giải thoát, như mộng, như huyễn, như bóng đáy nước, như âm vang của tiếng gọi. Hiểu được như thế rồi liền cắt đứt được những ý tưởng về thọ mạng của chúng sinh, của trượng phu, và của những hạng người khác, cũng tức là được giải thoát, không có gieo trồng căn lành Bồ-đề, tất cả các pháp đều không phát khởi, không tạo tác, không tu tập. Nghe nói giả danh thì liền tin tưởng sâu xa không chút nghi ngờ. Các vị Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di... đều đoạn trừ các tướng về thọ mạng của chúng sinh, của trượng phu, và những hạng người khác. Dứt được tướng ấy rồi thì không còn trở lại thọ nhận bao kiếp sinh tử nữa. Vì sao? Vì đã dứt được các tướng về thọ mạng của chúng sinh, trượng phu, người, quỷ đói... vì còn ý tưởng ấy nên phải thường chịu sinh tử, nếu lìa được tướng ấy thì liền rốt ráo tự chứng vô sinh. Do nhân duyên đó mà các Đại đức đã dùng phương tiện như thế khéo nói về giả danh, là đoạn mạng vô lượng chúng sinh. Cho nên nói rằng đầy đủ chứng được sự giác ngộ của Phật: Hôm nay chúng con ở nơi Niết-bàn Vô dư, mà Bát-niết-bàn, được tướng tốt của Phật, từ đây mà giáo hóa vô lượng trăm ngàn muôn ức chúng sinh, diệt các kết sử như Phật đã chứng đắc. Vì sao? Vì đã giúp cho các chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được pháp Nhẫn vô sinh rồi thì giúp đạt được giác ngộ, nhưng cũng không xả bỏ phiền não, chẳng gần gũi Phật pháp, từ ý sinh phiền não, dứt hết không còn. Do nhân duyên ấy mà các vị Đại đức đều nói là nay con đạt được giác ngộ.

Này Tôn giả A-nan! Cho nên hôm nay gọi là vô sinh. Vì sao? Vì như các thiện nam, thiện nữ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hiểu rõ các pháp, phát tâm Bồ-đề rồi cũng không thật có, lìa tướng giác ngộ và tướng tất cả pháp ở Niết-bàn Vô dư mà nhập Niết-bàn.

Này Tôn giả A-nan! Các vị nam, nữ trong dòng họ của Đức Như Lai nương Bồ-tát thừa, không vì thấy mặt trời mà cho là ban ngày. Kẻ phàm phu ngu si nếu khi thấy mặt trời thì liền cho là ban ngày, cho nên chẳng phải người hiểu biết. Vì sao? Này A-nan! Vì nếu ban ngày là có thể chẳng phải hư vọng, thì có thể chứa nhóm, vì là hư vọng. Do vậy, cũng không có quá khứ, vị lai. Đối với ban đêm cũng như thế. Nếu ban ngày mà tưởng ban ngày, ban đêm tưởng ban đêm thì là cái thấy của phàm phu vọng tưởng.

Này A-nan! Đó là Bồ-tát thừa, tu tập Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác Thiện tri thức, không nên ban ngày mà sinh ý tưởng là ban ngày, ban đêm sinh ý lên tưởng ban đêm. Vì sao? Vì họ đã xa lìa bỏ tất cả các tướng, an trụ trọng đạo giác ngộ của Đức Như

Lai.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền nói kệ:

*Vô minh chính là mẹ
Từ hành mà dấy khởi
Nếu dứt được gốc rễ
Đó gọi là trừ hại.
Ưu thích tướng điên đảo
Đó được gọi là cha
Nếu biết được như thật
Rốt ráo không thật có,
Biết đó đều hư vọng
Thì dứt được gốc rễ
Không duyên cũng không trụ
Đó gọi là trừ hại.
Nếu nói các La-hán
Phàm phu chẳng nghĩ bàn
Tướng như thật bất hoại
Diệt ấy gọi rốt ráo.
Ta vốn đắm tưởng tăng
Nay biết như thật rồi
Các pháp đều không mất
Cũng khiến tất cả nghe,
Trước chấp lấy Như Lai
Đó gọi là hư vọng.
Biết kia, không tướng khác
Bình đẳng, đều là không
Nhỏ dứt những cội rễ
Đó gọi trí Vô sinh.
Nếu nói được như thế
Hiển bày sức Thiên định
Nếu nói đủ các dục
Năm tên gọi như vậy,
Xa lìa tướng như thế
Giống như giấc mộng huyễn
Không thêm cũng không bớt
Đó gọi là năm dục.
Trước nhằm để cứu đời
Nên nói lời như thế
Biết dục bản tánh không
Giống như tướng mộng hóa
Rốt ráo không có sinh
Đầy đủ trí như thật
Như các lỗi tà kiến
Hư vọng khởi phân biệt
Dùng trí rốt ráo này*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tất cả đều đầy đủ.
Hư vọng không chấp đắm.
Xa lìa tướng hòa hợp
Khéo biết như vậy rồi
Không tướng, không thật có
Cùng biết tất cả lỗi
Tà kiến và chánh kiến
Đạt đến pháp chân thật
Tướng tà, chánh đều diệt
Tưởng chúng sinh sinh tử
Ngu si vọng phân biệt
Nếu không có chúng sinh
Thì không có sinh tử
Chúng sinh nhiều phương tiện
Lìa bỏ tưởng về mạng
Xa lìa tưởng ấy rồi
Biết tưởng mạng ác nhất
Nếu lìa tưởng chúng sinh
Phân biệt thọ mạng thấy
Đoạn mạng nhiều chúng sinh
Là lời vị ấy nói
Lìa bỏ ý tưởng chết
Kẻ ngu si phân biệt
Rốt ráo được vô sinh
Đó gọi là pháp thật.
Dứt bỏ các kết sử
Thì chứng đắc vô tướng
Giác ngộ không hình sắc
Không diệt cũng không quả
Ma oán không ngăn được
Tự giác nơi Bồ-đề
Các pháp dứt hý kuận
Tánh vô sinh vắng lặng.

Bồ-tát Văn-thù nói kệ xong thì có vô lượng trăm ngàn chúng sinh như thế dứt được các mối nghi ngờ hối hận, nhờ đó tâm sinh vui mừng, được pháp sáng tỏ, mỗi người đều cõi y phục quý giá trên người mình để dâng lên cúng dường Bồ-tát và cùng thưa:

–Bồ-tát đã giúp cho chúng tôi đều được pháp này, nên nói lời ấy cũng giúp cho chúng sinh tâm chứng được các pháp, đều được thật tướng như Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã giải thích.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao trăm ngàn muôn ức chúng sinh như thế đều sinh tâm nghi ngờ hối hận? Vì sao Như Lai không tự mình nói rõ để họ dứt bỏ được mối nghi ngờ hối hận ấy?

Phật bảo A-nan:

–Trăm ngàn muôn ức chúng sinh như thế đều từ nơi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi mà phát

tâm Bồ-đề, nhờ Bồ-tát mà được điều phục.

Tôn giả A-nan lại hỏi:

–Họ đều được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng?

Đức Phật dạy:

–Đúng vậy, này Tôn giả A-nan! tất cả chúng sinh đều không lui sụt đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì họ đều được Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi làm bậc Thiện tri thức.

Tôn giả A-nan nói:

–Các Tỳ-kheo ấy đã đạt được Tín hành, Pháp hành, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Thanh văn, Bích-chi-phật, đã dứt hết các tướng, thì đều không lui sụt đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng?

Đức Phật nói:

–Có người khó tin đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có những kẻ trí tuệ ít ỏi căn trí thấp kém, có những kẻ biếng trễ, lười nhác thiếu tinh tấn, ham thích ăn uống, gần gũi năm thứ dục lạc, thích những chốn ồn ào đông đúc, tâm không muốn xa lìa, quên mất chánh niệm, trở thành kẻ không trí tuệ, tâm không chánh định, thường sợ hãi, tán loạn. Có những kẻ tăng thượng mạn, có những kẻ chấp đắm tăng thượng mạn họ tham đắm đối với thân mình, thích sống lâu, không quán sát vô thường, thường tham lam, ganh ghét, ngu si, vô trí, phá hủy giới cấm, sinh tâm muốn não hại người. Đối với Phật pháp thì thường khởi tâm nghi ngờ, hay nghe theo hạng vô trí, gần gũi bạn xấu, xa lìa bạn lành, cũng không cung kính bạn lành, không chịu học theo Trí tuệ ba-la-mật, không tu tập các pháp Tổng trì là pháp đứng đầu các kinh, luôn đầy khởi vọng kiến, chấp thủ vọng kiến, gặp thầy tà ham thích y bát. Đối với các bậc Hòa thượng, A-xà-lê, tâm không cung kính, cũng chẳng thích gần gũi. Về các giờ giấc tu tập vào lúc đầu hôm, nửa đêm hoặc gần sáng, tâm thường sinh biếng nhác. Thường nói lời hai lưỡi khó tin, ưa thích nói dối, ác khẩu, tham ganh, gần gũi những người tà kiến, học theo tà kiến, rồi thì thường tu tà quán không thích học giới. Tâm không biết xấu hổ, không biết sợ sệt, gần gũi hạng ngu si, thích làm theo ngoại đạo, không tin ba cửa giải thoát là Không, Vô tướng, Vô nguyện, vô sinh vô diệt. Đối với tất cả pháp không sinh tín tâm...

Này A-nan! Những người như thế khó có thể tỏ ngộ.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn vẫn im lặng.

Tôn giả A-nan nương năng lực thần thông của Phật, hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Vì sao Đức Như Lai im lặng như thế?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Vào thời kỳ mạt pháp, ở những đời vị lai có nhiều chúng sinh tâm địa như vậy, họ không tin chánh pháp, cũng không thể hiểu rõ chánh pháp. Do vậy mà Đức Thế Tôn im lặng.

Tôn giả A-nan nói:

–Lại có chúng sinh tin tưởng chánh pháp không?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Cũng có chúng sinh ít có lòng tin. Này A-nan! Ít người biết được chánh pháp là quý giá, còn phần đông thì không biết. Này A-nan! Ít có chúng sinh có khả năng tin hiểu. Nói pháp như thế khắp các thành ấp xóm làng, có nhiều chúng sinh đều lìa bỏ chẳng tin. Vì sao? Vì những chúng sinh đó do nhân duyên đời trước vốn gây ra tội chướng bìa báng đạo pháp.

A-nan nói:

–Kính mong Bồ-tát vì những chúng sinh đó khiến cho họ được tin hiểu chánh pháp.
Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Tôn giả nên hỏi Đức Phật, Đức Phật sẽ vì Tôn giả mà phân biệt giải thích.

Khi ấy, Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn giải thích cho con hiểu, các vị nam nữ trong dòng họ của Như Lai tuy sự hiểu biết và tin tưởng còn ít, nhưng nếu được nghe Phật giảng dạy sẽ rất vui mừng.

Lúc này, Đức Thế Tôn liền nhìn khắp bốn phía rồi hiện tướng lưỡi dài che phủ cả tam thiên đại thiên thế giới. Từ lưỡi ấy phát ra ánh sáng rực rỡ chiếu khắp các thế giới Phật nhiều như số cát sông Hằng. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc và hai phương trên, dưới đều như thế, mỗi phương đều có thế giới Phật nhiều như số cát sông Hằng.

Lúc ấy, bốn chúng nhờ năng lực thần thông của Phật nên cũng trông thấy các Đức Phật nhiều như số cát sông Hằng ở phương Đông, đồng nói pháp này. Cũng đều xa nghe không thêm không bớt. Như vậy lần lượt các thế giới trong mười phương cũng lại như thế, đại chúng đều trông thấy và được nghe các Đức Phật ở các cõi đó nói pháp giống như ở phương Đông. Được thấy và nghe xong, đại chúng đều nhất tâm khuyến thỉnh Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kính mong Thế Tôn rủ lòng Từ bi thương xót, phân biệt giảng nói lại cho chúng con hiểu. Chúng con nhờ thần lực Phật được thấy vô lượng, vô biên không thể tính kể các Đức Phật giảng nói chánh pháp. Chánh pháp ấy không thêm không bớt, không thể nghĩ bàn. Kính mong Thế Tôn hãy giảng nói về pháp ấy!

Lúc này, Đức Thế Tôn liền thu lưỡi về rồi bảo Tôn giả A-nan:

–Lẽ nào có những kẻ nói dối mà có thể có được tướng lưỡi như vậy chăng?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn, không! Nếu có người nói lời chân thật, mềm mỏng, có nhiều sự hiểu biết, lời nói khéo điều hòa, nhu thuận, làm lợi ích, Từ, Bi, Hỷ, Xả như vậy..., cho đến bậc Nhất thiết trí mới có được tướng lưỡi như vậy. Cúi mong Đức Thế Tôn, vì các vị nam, nữ trong dòng họ của Đức Như Lai có ít lòng tin mà phân biệt giải thích, cũng vì thương xót đối với những ai chưa hiểu mà giảng nói, sẽ khiến cho hạng người ấy sinh tâm hối hận.

Bấy giờ, Phật bảo A-nan:

–Bốn chúng đã nhóm họp, ngồi ngay ngắn cùng với tám bộ là Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân... các vị đến ngồi nghe pháp, tâm đều không thoái chuyển trên đường tiến đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các vị sẽ ở nơi cõi này mà giảng nói chánh pháp, không thêm không bớt, giống như pháp ta hiện đang nói.

Bấy giờ, bốn chúng và Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân... đều sinh tâm vui mừng nên cùng nhau cõi những tấm y quý giá trên người mình dâng lên Đức Phật. Có người tung rải hoa, có người tung rải tràng hoa, có người dùng các thứ chuỗi vàng, bạc, lưu ly, pha lê, mã não, có người dùng các thứ chuỗi Tỳ-lô chiên-đàn, có người dùng các loại hoa như Mạn-đà-la, Ma-ha mạn-đà-la, Mạn-thù-sa, Ma-ha mạn-thù-sa, có người dùng các thứ hoa do mình làm ra, tất cả đều tung rải lên chỗ Phật. Có người dùng các thứ hoa Ưu-bát-la cõi trời, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi... để tung rải lên chỗ Đức Phật. Trong hư không, nhạc trời tự

nhiên hòa tấu vang lừng. Các vị Long vương thì tung rưới ngọc quý. Các phụ nữ thì dùng những xâu chuỗi ngọc cùng các thứ y phục quý giá dâng lên cúng dường Phật. Xong, tất cả các tín nữ ấy đều sửa lại y phục ngay ngắn, quỳ gối bên phải chạm sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật, cùng nhau bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai không hai.

Lúc bấy giờ Phật bảo A-nan:

–Đúng thế, đúng như lời họ vừa nói! Đức Như Lai không hai, đã dứt sạch ngu si. Như Lai, Thế Tôn không hề có tiếc luyến, không còn mảy may lỗi lầm, vì đã lìa mọi tội lỗi, lìa bỏ mọi thứ dục lạc và tất cả phiền não, được thanh tịnh không cấu nhiễm. Mọi thứ kiêu mạn tham lam, ganh ghét đều trừ sạch không còn đầy đủ trí tuệ, giác ngộ chánh pháp, đạt đến bờ giải thoát. Như bậc Đại phạm được tự tại hoàn toàn oai nghi đầy đủ, các hạnh rốt ráo, được bốn thứ đầy đủ, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân, không còn chấp đắm vào các pháp hữu vi, vô vi, không nhiễm sinh tử, theo Phật, Thế Tôn được giải thoát chân chánh, được đầy đủ trí thức, không hề thiếu sót hay mất mát, đầy đủ sự gần gũi.

Tôn giả A-nan thưa:

–Thế nào gọi là Như Lai được đầy đủ trí thức không thiếu sót, mất mát? Thế nào gọi là đầy đủ nghe Phật, đầy đủ thấy Phật, đầy đủ gần gũi?

Phật bảo A-nan:

–Ông không rõ ư?

Tôn giả A-nan thưa:

–Con thật sự không rõ.

Phật dạy:

–Bây giờ ông hãy lắng nghe, ta sẽ giải thích cho ông hiểu.

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn giải thích cho con hiểu.

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Giờ đây ông nghe ta là Phật Thích-ca Mâu-ni, đã nghe, sẽ nghe như vậy... thì đều được không thoái chuyển trên đường tiến đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì tất cả pháp thân nếu được giảng nói thì người thấy nghe đều được lợi ích.

Này A-nan! Nếu cúng dường Như Lai một cành hoa và sau khi ta nhập Niết-bàn, vì xá-lợi Phật mà xây tháp cúng dường thì cũng được không thoái chuyển trên đường tiến đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tôn giả A-nan thưa:

–Cho đến loài súc sinh, nếu được nghe danh hiệu Phật, thì cũng được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ư?

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Nếu có người chỉ được nghe âm thanh Phật Thích-ca Mâu-ni rồi xưng niệm danh hiệu ấy thì đều là hạt giống của Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nếu các thiện nam, thiện nữ được nghe danh hiệu Phật Thích-ca Mâu-ni thì cũng đạt được những điều như đã nói, hoàn toàn là chân thật không hư dối.

Này A-nan! Ví như cây Ni-câu-đà, tàng cây tỏa rộng có thể che phủ cho một, hai, ba, bốn người, cho tới năm mươi, một trăm, một ngàn hoặc nhiều hơn nữa đi đến dừng nghỉ? Dưới bóng cây ấy, vậy thì theo ý ông, cây Ni-câu-đà con ấy lúc mới đem trồng là

lớn hay nhỏ?

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhỏ!

Phật bảo A-nan:

–Cây Ni-câu-đà ấy nhờ mưa, nước, phân bón, đất đai, sức người cùng các trợ duyên khác qua năm tháng dần dần cao lớn.

Tôn giả A-nan thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn!

Phật bảo A-nan:

–Cây Ni-câu-đà vốn rất nhỏ, nhờ đất, nước, thời gian cùng bao nhân duyên khác dần dà cao lớn. Như thế, này A-nan! Cũng như vậy, người được nghe danh hiệu Phật Thích-ca Mâu-ni thì hạt giống căn lành đó không bao giờ bị mất đi, không còn thoái chuyển trên đường tiến đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cũng giống như thế. Vì sao? Vì hạt giống vô tướng không trụ ở tất cả nơi, cho nên không bị hư thối. Do không bị hư thối nên hạt giống ấy cũng không thể bị hủy hoại, cũng không giữ được hình tướng của nó. Cho nên đối với tất cả pháp đều không bị mất đi.

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đó là năng lực bản nguyện của Đức Như Lai hay là tất cả pháp của các Đức Phật cũng đều như thế?

Phật liền đáp:

–Do năng lực bản nguyện. Nếu có chúng sinh nào nghe danh hiệu ta thì đều không bị thoái chuyển trên đường tiến đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Pháp của tất cả các Đức Phật cũng đều như vậy. Vì sao? Vì pháp của tất cả Phật đều bình đẳng.

Tôn giả A-nan thưa:

–Pháp của tất cả Phật bình đẳng có lợi ích gì?

Đức Phật dạy:

–Đó là có thể khiến cho chúng sinh tuy không nghe chánh pháp nhưng nhờ năng lực phát nguyện nên cũng khiến được cùng nghe pháp và đạt được lợi ích.

Bấy giờ, A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai thành tựu pháp chưa từng có, có khả năng đem lại lợi ích lớn lao cho các vị Đại Bồ-tát không?

Phật dạy:

–Đúng thế, này A-nan! Nay ta làm lợi ích lớn lao cho chúng sinh. Nếu người nào nghe pháp thì đều được sống trong ruộng phước lợi ích. Trong thời quá khứ ta đã cúng dường các Đức Phật, không hề tiếc rẻ thân mạng, tất cả đều xả bỏ, lìa mọi tham lam ganh ghét, siêng tu tinh tấn, các căn thanh tịnh, đối với tất cả các pháp không chấp không đắm, không hề nương tựa. Cho nên, này A-nan! Ta đã đạt được giác ngộ, có khả năng đem lại lợi ích lớn lao cho tất cả chúng sinh.